

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-PT

Ngày 11 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo Lã Minh Q1 và Trần Thị H1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lã Minh Q1, sinh ngày 18 tháng 6 năm 2004, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Thành M và bà Vũ Thị Lê N; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 20/9/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

2. Trần Thị H1, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2005, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 10 tháng 29 ngày, tại huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hùng V và bà Đinh Thị Y; chưa có chồng; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 22/02/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Thị H1: Bà Đinh Thị Y, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Ninh Bình, là mẹ đẻ của bị cáo

(có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị H1 theo chỉ định:*

+ Ông Nguyễn Quốc V1 - Luật sư Công ty Luật TNHH một thành viên K.. Việt Nam. Địa chỉ: số nhà ..., ngõ ..., đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

+ Ông Phạm Văn Sỹ1, bà Phạm Thị M1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (vắng mặt, có gửi bài bào chữa).

- *Ngoài ra trong vụ án có 04 bị cáo, 08 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và 01 người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Minh Q1 là người quản lý quán Karaoke T.... có địa chỉ tại khu phố ..., thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Ngoài việc cho thuê phòng để hát Karaoke nếu khách có nhu cầu Q1 cho khách tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát đồng thời cung cấp các dụng cụ như đĩa sù, thẻ card cho khách sử dụng ma túy.

Chiều ngày 11/9/2022, Phạm Ngọc Ánh S2, sinh năm 1998 trú tại xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình lên thành phố N, tỉnh Ninh Bình gặp và mua của một người không quen biết 2.000.000 đồng được một túi nilon màu trắng có khóa kẹp zip, kích thước (3x2,8) cm chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, S2 bỏ trong bao thuốc lá Thăng Long cất trong người. Khoảng 23 giờ cùng ngày khi đang đi ăn đêm tại khu vực thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, S2 gặp Tạ Văn H2 và Phạm Hồng Q2 đều sinh năm 2002 và trú tại xã K, huyện Y đi trên 02 xe mô tô ngang qua. Do có sẵn ma túy nên S2 rủ H2 tìm nơi để cùng nhau sử dụng ma túy, H2 đồng ý và dùng điện thoại di động Iphone XS, vỏ màu vàng, lắp sim số 0388.755.2.... vào ứng dụng Messenger nhắn tin đến tài khoản Messenger trên điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, vỏ màu vàng, lắp sim số 0928.201.9... của Lã Minh Q1 để thuê phòng ở quán Karaoke T.... Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H2 và Q2 điều khiển xe mô tô đến quán Karaoke T..., đến nơi Q1 bố trí cho H2 thuê phòng Vip 1 của quán, sau đó Q2 ở lại còn H2 đi đón S2. Khi đến phòng hát S2 lấy bao thuốc lá Thăng Long trong túi quần đổ túi Ketamine mua từ trước lên ghế chỗ S2 và H2 đang ngồi. Thấy gói ma túy H2 đứng dậy đi ra khu vực quầy lễ tân hỏi Q1 mượn đĩa sù, Q1 biết H2 mượn đĩa sù

để sử dụng ma túy Ketamine nên chỉ cho H2 chỗ lấy đĩa ở bếp đồng thời đưa 01 thẻ card sim điện thoại Mobifone màu xanh, kích thước (8,5 x 5,5 x 0,1) cm để H2 “xào”, miết, kẻ ma túy. Sau khi bê đĩa và thẻ vào phòng, H2 ra quầy lễ tân lấy giấy ăn mang vào phòng sau đó dùng bật lửa có sẵn trong phòng đốt giấy ăn để hơi nóng đĩa. H2 đặt đĩa trên bàn thì S2 lấy gói ma túy đổ ra đĩa và lấy thẻ sim mà H2 mang vào để “xào Ke”, miết nhỏ ma túy, sau khi miết nhỏ S2 để trên bàn rồi đi ra ngoài. H2 kẻ 02 đường “Ke” và lấy tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng đưa cho Q2, Q2 cuộn tờ tiền và dùng 02 giấy đầu lọc thuốc lá tạo thành ống hút đưa cho H2, H2 không sử dụng mà đưa lại cho Q2 và soi đèn màn hình điện thoại vào đĩa để Q2 dùng ống hút để hít các đường ma túy trên vào đĩa trong cơ thể qua đường hô hấp. Tiếp theo, H2 lại dùng thẻ card tự kẻ các đường ma túy và tự mình hít các đường ma túy vào cơ thể. Khi S2 quay lại phòng, H2 kẻ tiếp 02 đường “Ke” mới rồi đưa đĩa cho S2 và soi đèn màn hình điện thoại vào đĩa để S2 dùng ống hút, hít ma túy vào cơ thể qua đường hô hấp.

Cũng khoảng 23 giờ cùng ngày, Hà Bảo C1, sinh năm 1987; Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 cùng trú tại xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Trần Thị H1, sinh ngày 13/10/2005, trú tại thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Minh T1, sinh năm 2003, trú tại thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam và Vũ Hoài T2, sinh năm 1985, trú tại phố Đ, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình rủ nhau đến quán Karaoke T.... thuê phòng. Khi đến quán, T1 là người đầu tiên vào quán nên hỏi Q1 “Phòng nào” lúc này C1 cùng bạn đi vào. Do trước đây Q1 đã từng cho C1 và bạn của C đến sử dụng ma túy nên khi nhìn thấy C1, Q1 hiểu nhóm của C1 đến để “Bay” sử dụng trái phép chất ma túy nên Q1 nói “phòng 6” ý bảo những người này vào phòng Vip 6 để tổ chức sử dụng ma túy. Sau đó, C1 sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, lắp sim số 0922.354.4... vào ứng dụng Messenger nhắn tin và gọi cho một nam thanh niên (C không rõ tên, tuổi địa chỉ trên mạng) hỏi mua 02 chỉ “Ke” và 05 viên “Kẹo” (MDMA) với giá 3.500.000 đồng và hẹn mang đến phòng Vip 6 của quán. Khoảng 10 phút sau có một nam thanh niên đến phòng Vip 6 đưa cho C1 02 túi nilon có khóa kẹp zip, kích thước (8x5) cm, 01 túi bên trong là chất kết tinh màu trắng còn 01 túi có chứa 05 viên “Kẹo”, C1 hát hăm về phía L nói với nam thanh niên này là đưa cho L, L cầm rồi mở túi ma túy “Kẹo” lấy số kẹo bẻ đôi từng viên rồi L đưa cho T2, H1 mỗi người ½ viên, T2, H1 cầm và đưa vào miệng nuốt để sử dụng, C1, L cũng tự lấy ½ viên nuốt vào cơ thể. Sau đó có Nguyễn Tùng T3, sinh năm 1992, trú tại thôn H, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình cũng đến phòng Vip 6 (khi đến quán hát C1 gọi điện thoại rủ T3 đến chơi). Lúc này trong phòng Vip 6 có người gọi bảo Q1 mượn đĩa, Q1 biết nhóm của C1 mượn đĩa để làm công cụ tổ chức sử

dụng ma túy “Ke” nên Q1 lấy 01 đĩa sứ cùng 01 thẻ card Mobifone màu xanh, kích thước (8,5x5,5x0,1) cm và giấy ăn mang vào phòng và đặt trên ghế. L lấy túi ma túy “Ke” đổ ra đĩa sau đó dùng giấy ăn đốt hơi nóng đĩa và dùng thẻ cào miết nhỏ và kẻ ma túy thành luống đặt trên bàn. Trong phòng có giọng nam nói làm ống hút, nghe thấy vậy và nhìn thấy L đang xào “Ke” cùng với việc trước đây đã từng sử dụng ma túy “Ke” bằng ống hút cuộn từ tờ tiền polymer nên H1 hỏi có ai có tiền không? Lúc này T3 nghĩ H1 xin tiền để mua gì đó nên T3 móc tiền cầm trên tay thì H1 đến rút 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng rồi đi về chỗ ngồi. Sau đó, H1 lấy tờ tiền này và 02 vỏ đầu lọc thuốc lá cuộn thành ống hút đưa cho L, L cầm ống hút đặt lên đĩa ma túy, bê đĩa mời C1 và T3 nhưng C1, T1 không sử dụng. L bê đĩa mời T3 và T1 sử dụng thì H1 đứng bên cạnh bật đèn Flash trên điện thoại soi vào đĩa ma túy giúp T2 và T3 sử dụng. Sau đó, L bê đĩa để H1 dùng ống hút hít các đường “Ke” vào cơ thể. Hết vòng đầu tiên, L để đĩa ma túy Ketamine trên bàn để cho mọi người tự sử dụng. C1 thấy đĩa ma túy trên bàn có sẵn hai đường ma túy Ketamine cầm ống hút sử dụng thì H1 đến soi đèn Flash vào đĩa. Lúc này, C1 nhìn rõ có 02 đường Ketamine không đều nhau nên đã tự cầm thẻ card kẻ lại cho thẳng rồi cầm ống hút lên để sử dụng. T1 cũng đến tự lấy thẻ card rồi kẻ 02 đường ma túy Ketamine để sử dụng. Sau đó, C1 nhắn tin Messenger rủ Lê Đức H3, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đến quán hát. H3 hiểu C1 rủ đến để sử dụng ma túy nên đã nhắn tin cho C1 để phân ½ viên ma túy “Kẹo”. Khi vào phòng thì H3 hỏi C1 “ma túy đâu?”, L nghe thấy nên trả lời “trên bàn”, H3 tìm trên bàn cầm ½ viên ma túy “Kẹo” nuốt vào cơ thể. Sau đó, H3 thấy trên đĩa ma túy Ketamine trên bàn nên đã lấy thẻ card kẻ rồi tự sử dụng. Lúc này, Triệu Thị T4, sinh ngày 23/5/2006 trú tại T..., xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (T4 do T3 gọi đến quán hát để rót bia và bấm bài) cũng đến phòng Vip 6. Khi vào phòng hát T4 thấy trên bàn có túi ma túy “Kẹo” (MDMA) nên tự lấy ½ viên cho vào miệng để sử dụng.

Hai nhóm đối tượng trên sử dụng ma túy và bật nhạc để bay, lắc ở 02 phòng Vip 1 và Vip 6 tại quán Karaoke Top One đến khoảng 00 giờ 55 phút ngày 12/9/2022 bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Kết quả xét nghiệm chất ma túy các đối tượng đều dương tính với ma túy tổng hợp (MDMA, Ketamine...).

- Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng là công cụ các đối tượng sử dụng ma túy gồm: 02 đĩa sứ màu trắng, 02 thẻ sim card điện thoại Mobifone màu xanh, 02 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá; 02 túi nilon có khóa kẹp zip đều chứa và bấm dính chất

tinh thể màu trắng; 01 túi nilon có khóa kẹp zip bên trong có 04 nửa viên nén màu hồng, số chất tinh thể màu trắng còn lại trên 02 đĩa sứ được thu giữ niêm phong vào phong bì thư theo quy định. Bên cạnh đó Cơ quan điều tra còn thu giữ 14 chiếc điện thoại di động; 04 xe mô tô, 01 xe ô tô của các đối tượng tham gia sử dụng chất ma túy. Thu giữ của chị Nguyễn Phương T5, chủ quán Karaoke T... 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng. Thu tại quán T.... 01 cây máy tính và 03 đoạn video trích từ hệ thống camera của quán ghi lại khoảng thời gian các đối tượng đến quán hát thuê phòng để phục vụ giám định dữ liệu điện tử.

- Phòng Vip 1: Lấy toàn bộ chất tinh thể màu trắng thu giữ trên đĩa niêm phong ký hiệu M4; 01 thẻ card sim điện thoại Mobifone bám dính chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M5; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn tròn cố định 02 đầu bằng đầu lọc điều thuốc lá bám dính chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M6, phong bì niêm phong, ký hiệu A14 gửi giám định.

- Phòng Vip 6: Lấy toàn bộ chất tinh thể màu trắng thu giữ trên đĩa niêm phong ký hiệu M8; 01 thẻ card sim điện thoại Mobifone bám dính chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M9; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn tròn cố định 03 đầu bằng đầu lọc điều thuốc lá bám dính chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M10; chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon có khóa kẹp zip, kích thước (8x5) cm gửi giám định, ký hiệu M12. Toàn bộ chất dạng viên nén màu hồng, ký hiệu M13 gửi giám định.

Tại bản giám định số 674/KL-KTHS-MT ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng 0,70 gam; ký hiệu M8 có khối lượng 0,46 gam; ký hiệu M12 có khối lượng 3,67 gam;

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên 02 thẻ card Mobifone gửi giám định ký hiệu M5, M9, bám dính trên 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định ký hiệu M6, M10 và bám dính trong túi nilon gửi giám định ký hiệu A14. Lượng chất tinh thể màu trắng bám dính đều ít, không xác định được khối lượng.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M4, M5, M6, M8, M9, M10, M12, A14 đều là ma túy loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ;

- Mẫu gồm 04 nửa viên nén màu hồng gửi giám định ký hiệu M13 có khối lượng 1, 12 gam, là ma túy, loại MDMA. MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11,

thuộc Danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

* Giám định dữ liệu điện tử:

- Giám định đối với 03 tệp tin video thu giữ tại quán hát. Kết quả không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tệp tin này.

- Giám định phục hồi dữ liệu trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11. Kết quả không tìm thấy dữ liệu được tạo bởi App Pos 365 lưu trữ trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11.

- Giám định phục hồi dữ liệu trên cây máy tính màu đen, mặt trước có chữ “Segotep”, bên trong có 01 ổ cứng SSD Transcend màu bạc, loại 120 Gb, số S/N: D 54313-3446. Kết quả tìm thấy 02 bản ghi dữ liệu được ghi bởi trang Web Karaoetoponeninhbinh.pos365.vn trong ngày 11 và 12/9/2022 (02 bản ghi này là bảng mã kỹ thuật không có nội dung liên quan).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lã Minh Q1;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị H1;

Tuyên bố các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt:

- Bị cáo Lã Minh Q1 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/9/2022.

- Bị cáo Trần Thị H1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/02/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với các bị cáo Hà Bảo C1, Nguyễn Văn L, Tạ Văn H2, Phạm Ngọc Ánh S1 và xử phạt với mức hình phạt tù 07 năm 03 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, bị cáo Trần Thị H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 20 tháng 7 năm 2023, bị cáo Lã Minh Q1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị H1, Lã Minh Q1 vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lã Minh Q1 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/9/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị H1 04 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/02/2023

Các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa Luật sư và bài bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Thị H1 đều có quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo bị xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Những người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo do bị cáo phạm tội lần đầu với vai trò giúp sức, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn đồng thời áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo mức án phù hợp để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 17 tháng 7 năm 2023 bị cáo Trần Thị H1 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 20 tháng 7 năm 2023 bị cáo Lã Minh Q1 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của chính các bị cáo và lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 12/9/2022, vật chứng đã thu giữ cũng như Bản kết luận giám định số 674/KL-KTHS-MT ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 12/9/2022 tại quán Karaoke T... thuộc khu phố, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang các đối tượng gồm: Lã Minh Q1, Hà Bảo C1, Nguyễn Văn L, Trần Thị H1, Tạ Văn H2, Phạm Ngọc Ánh S2 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể: Lã Minh Q1 đã đồng ý để Hà Bảo C1, Nguyễn Văn L, Trần Thị H1, Nguyễn Tùng T3, Nguyễn Thị Minh T1, Vũ Hoài T2, Lê Đức H3, Triệu Thị T4, Tạ Văn H2, Phạm Ngọc Ánh S2 và Phạm Hồng Q2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại các phòng hát Vip 1, Vip 6 do mình trực tiếp quản lý, đồng thời cung cấp các dụng cụ như thẻ card, đĩa sừ cho các đối tượng “xào ke”, “kẻ luống” để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác.

Tại phòng Vip 6: Hà Bảo C1 là người đã mua ma túy loại Ketamine và MDMA mang vào phòng để C1 cùng L, H1, T3, T1, T2, H3, T4 sử dụng ma túy. Nguyễn Văn L là người “xào ke”, bẻ ma túy MDMA đưa, mời C1, H1, Thiện, T1, T2, H3, T4 và cùng L sử dụng ma túy. Trần Thị H1 là người đã cuộn tờ tiền làm ống hút, bật đèn Flash trên điện thoại để H1 cùng C1, L, T3, T1, T2, H3 sử dụng ma túy. Tại thời điểm bắt quả tang ngày 12/9/2022 thì Trần Thị H1 mới 16 tuổi 10 tháng 29 ngày; Triệu Thị T4 mới 16 tuổi 03 tháng 19 ngày.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lã Minh Q1 và Trần Thị H1, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lã Minh Q1 là người được thuê làm quản lý quán Karaoke T.... khi biết các bị cáo C1, L, H1, H2, S2 thuê phòng để tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy tại các phòng hát Vip 1 và Vip 6, bị cáo đã đồng ý đồng thời cung cấp các dụng cụ như đĩa sứ, thẻ cào để “xào Ke”, “kẻ luống” trái phép chất ma túy. Bị cáo Trần Thị H1 phạm tội lần đầu là người giúp sức đồng thời khi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên được áp dụng các quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 101 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xử phạt bị cáo. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo trong vụ án đồng phạm, áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lã Minh Q1 mức hình phạt 09 năm tù, bị cáo Trần Thị H1 04 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo Trần Thị H1 đã nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo H1, nhưng không làm thay đổi tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo Lã Minh Q1 không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Căn cứ vào những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lã Minh Q1;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị H1;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

1. Xử phạt:

1.1. Bị cáo **Lã Minh Q1** 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/9/2022.

1.2. Bị cáo **Trần Thị H1** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/02/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lã Minh Q1, Trần Thị H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/9/2023.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (2 bản);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
- TAND huyện Y (5 bản);
- VKSND huyện Y (1 bản);
- CA huyện Y (1 bản);
- Chi cục THADS huyện Y (1 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (2 bản);
- Trại tạm giam (2 bản);
- Bị cáo (2 bản);
- Người bào chữa: (02 bản);
- Người đại diện hợp pháp: (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh

